TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số: 308/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 15 tháng 09 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ chứng nhận kết hôn số 74, ngày 17/10/2007 của UBND xã Hồng Thuận, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 386/2023/LHST ngày 07 tháng 09 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm:

Những người yêu cầu: Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1981.CCCD số: 036081000085 cấp ngày 25/07/2022.

Chị Vũ Thị L - sinh năm 1982. CCCD số: 036182015188 cấp ngày 10/03/2023.

Cùng HKTT: CHCC 1006, Tg 10 4F, Khu đô thị T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17 tháng 10 năm 2007 tại UBND xã Hồng Thuận, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến khoảng tháng 08 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, không khắc phục được mâu thuẫn. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn

tụ, mỗi người một nơi không còn quan tâm tới nhau nữa, nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị L và anh H thỏa thuận và xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Quỳnh C sinh ngày 03/11/2007 và cháu Nguyễn Quỳnh A sinh ngày 24/11/2009, chị L sẽ là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 15.000.000 đồng/1tháng/2 con, cho đến khi các con chung tự lập, trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn ngày 07/09/2023 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con Nguyễn Quỳnh C sinh ngày 03/11/2007 và cháu Nguyễn Quỳnh A sinh ngày 24/11/2009 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 15.000.000 đồng/1tháng/2 con, kể từ tháng 09/2023 cho đến khi các con chung tự lập, trưởng thành hoặc có thay đổi khác

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí

Tòa án số AA/2020/0019689 ngày 29/08/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận anh H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huê